| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ QUY NHƠN**<br>**TỈNH BÌNH ĐỊNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.** |

Bản án số: 68/2023/HS-ST
Ngày: 11-5-2023

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đắc Toàn và ông Phạm Ngọc Đông

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đặng Văn Phương Nhi - Thư ký của Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa***: Ông Văn Lê Hoài Khiêm - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2023/TLST-HS ngày 03/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2023/QĐXXST-HS ngày 27/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Di Q** (Thường gọi: G), giới tính: Nam; sinh năm 1993 tại Tuy Phước, Bình Định; Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1968 và bà: Đào Thị P, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Ngày 18/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 30/3/2022; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1986 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường B, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1996 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Xóm Z, thôn T, xã P, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1973 (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Xóm D, thôn T, xã P, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng*:

Ông Nguyễn Văn Ph, anh Võ Văn A, bà Nguyễn Thị N, anh Nguyễn Thành V.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành án xong, Nguyễn Di Q về lại địa phương sinh sống nhưng không có nghề nghiệp nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Cụ thể, Q đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản như sau:

- ***Lần thứ nhất***: Rạng sáng ngày 19/7/2022, Q điều khiển xe môtô hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen mượn của bạn (Q không nhớ bạn nào và cũng không nhớ đặc điểm khác của xe này) đi từ nhà mình đến Quốc lộ 1A rồi chạy về hướng phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến gần ngã tư Quốc lộ 1A và đường ĐT 638 thuộc tổ 7, khu vực 7, Phường Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, Q quan sát thấy vườn cây cảnh của anh Nguyễn Ngọc N không có người trông coi. Q chạy xe lại gần, dựng bên ngoài rồi trèo tường vào trong, ôm một chậu Hải Châu (dáng trực, chiều cao từ gốc đến ngọn khoảng 65cm, chu vi gốc khoảng 55cm, tán lá rộng khoảng 60cm, được trồng trong chậu sứ tráng men màu xanh ngọc, chậu hình elip có chiều dài là 65cm, chiều rộng là 40cm, chậu cao 15cm) trèo ra ngoài rồi đặt chậu cây ở ba ga phía trước. Sau đó, Q điều khiển xe đến rẫy keo của ông Nguyễn Văn Ph tại khu vực núi "Thơm" thuộc Cảnh An 1, Phước Thành, Tuy Phước cất giấu chậu cây Hải Châu này. Đến khoảng 16 giờ ngày 19/7/2022, Q đến rẫy keo để mang chậu cây đi tiêu thụ thì có một người nam (không rõ lai lịch) đi ngang qua thấy, hỏi mua thì Q bán chậu cây cho người này lấy 3.000.000 đồng tiêu xài hết.

Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận: cây Hải Châu dáng trực, chiều cao từ gốc đến ngọn khoảng 65cm, chu vi gốc khoảng 55cm, tán lá rộng khoảng 60cm, được trồng trong chậu sứ tráng men màu xanh ngọc, chậu hình elip có chiều dài là 65cm, chiều rộng là 40cm, chậu cao 15cm tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 10.000.000 đồng.

- ***Lần thứ hai***: Ráng sáng ngày 11/9/2022, Q mang theo 01 cái kìm đi dạo để tìm tài sản sơ hở thì lấy trộm. Khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Đức H, Qthấy xe môtô gắn biển số 77L1-651.70 nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng để trong sân, chìa khóa còn cắm trong ổ khóa xe nhưng cửa cổng thì khóa. Q tiến lại gần thì thấy cổng được khóa bằng một sợi xích nhỏ nên dùng kìm mang theo cắt dứt dây xích này, mở cửa cổng vào trong dắt xe ra ngoài một đoạn xa rồi điều khiển chạy đi. Đến một đoạn đường trống, Q tháo biển số xe 77L1-651.70 vứt bỏ rồi điều khiển xe đến rẫy keo của ông Nguyễn Văn Ph cất giấu. Hôm sau, Q mang theo búa, đục đến rẫy keo để đục số khung, số máy của xe rồi đặt trên mạng biển số giả 77L1-746.38 lắp vào xe và xịt sơn màu vàng đồng lên màu sơn gốc để sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Xe môtô biển số 77L1-651.70, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 10.000.000 đồng.

- ***Lần thứ ba***: Rạng sáng ngày 21/9/2022, Q điều khiển xe môtô trộm được của anh Nguyễn Đức H đến vườn cây của anh Nguyễn Ngọc N để tiếp tục trộm cây cảnh. Q đột nhập vào vườn cây, ôm một chậu Hải Châu (có chiều cao từ gốc đến ngọn là 59cm, chu vi gốc là 87cm, cây có hai nhánh, nhánh cao có chu vi 18cm, nhánh thấp có chu vi là 16cm, tán lá rộng 80cm) đến gần tường rào rồi nhổ cây đem ra ngoài, bỏ chậu lại gần tường rào bên trong vườn. Q đặt cây Hải Châu trên ba ga trước rồi điều khiển xe chạy đến rẫy của ông Ph cất giấu. Đến khoảng 16 giờ ngày 21/9/2022, Q đến chở cây Hải Châu trên đến nhà anh Võ Văn A nhờ A trồng giúp. A đồng ý và trồng cây này trong chậu màu đỏ hình ô van, chậu cây cao 18cm, dài 60cm, ngang 24cm.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: cây Hải Châu có chiều cao từ gốc đến ngọn là 59cm, chu vi gốc là 87cm, cây có hai nhánh, nhánh cao có chu vi 18cm, nhánh thấp có chu vi là 16cm, tán lá rộng 80cm tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 15.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã tạm giữ: 01 xe môtô sơn màu vàng đồng đen, không có nhãn hiệu xe, số khung: 5C6K0GY281479, số máy đã bị đục phá, không xác định được số máy nguyên thủy; 01 biển kiểm soát xe số: 77L1-746.38; 01 cây Hải Châu có chiều cao từ gốc đến ngọn là 59cm, chu vi gốc là 87cm, cây có hai nhánh, nhánh cao có chu vi 18cm, nhánh thấp có chu vi là 16cm, tán lá rộng 80cm được trồng trong chậu màu đỏ hình ô van, chậu cây cao 18cm, dài 60cm, ngang 24cm. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Đức H; Trả lại cây Hải Châu có chiều cao từ gốc đến ngọn là 59cm, chu vi gốc là 87cm, cây có hai nhánh, nhánh cao có chu vi 18cm, nhánh thấp có chu vi là 16cm, tán lá rộng 80cm cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc N; Trả lại chậu cây màu đỏ hình ô van, chậu cây cao 18cm, dài 60cm, ngang 24cm cho chủ sở hữu là anh Võ Văn A.

Về dân sự: Bà Đào Thị P (là mẹ ruột Nguyễn Di Q) đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Đức H số tiền 1.500.000 đồng. Anh Hùng không yêu cầu bồi thường dân sự gì thêm. Bị hại Nguyễn Ngọc N yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Di Q chưa bồi thường cho anh N.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKSQN ngày 31/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Di Q về tội "*Trộm cắp tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Di Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Di Q theo Cáo trạng.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Di Q từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Bồi thường thiệt hại: Đề nghị HĐXX buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc N 10.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe mô tô biển số 77L1-746.38.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Nguyễn Di Q thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Nguyễn Di Q xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong các ngày 19/7/2022, 11/9/2022 và 21/9/2022, bị cáo Nguyễn Di Q đã 03 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại Nguyễn Ngọc N, Nguyễn Đức H gồm 02 cây cảnh và 01 xe môtô có tổng trị giá là 35.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Di Q có đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo đã bị Tòa án đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân tốt. Do tham lam, xem thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài mà không chịu lao động chân chính, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt nhiều tài sản của các bị hại có tổng trị giá 35.000.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Nguyễn Di Q về tội "Trộm cắp tài sản" quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị an ở địa phương, trong quá trình điều tra bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

5.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án đưa ra xét xử về tội trộm cắp tài sản.

5.2 Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 18/2020/HSST ngày 18.8.2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bản án này bị cáo chưa được xóa án tích (quy định tại Điều 70 Bộ luật hình sự) nên lần phạm tội này với tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo trộm cắp tài sản của bị hại 03 lần, mỗi lần trộm cắp tài sản trị giá trên 2.000.000 đồng nên đã phạm tội với tình tiết tăng nặng "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

5.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Đức H để khắc phục hậu quả, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[6] Về bồi thường thiệt hại:

6.1 Bị hại Nguyễn Đức H đã nhận lại xe mô tô hiệu Yamaha sirius bị chiếm đoạt (do ông Nguyễn Đức H đứng tên đăng ký, ông H là cha ruột của anh H) và gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh H số tiền 1.500.000 đồng, anh Hùng, ông H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên HĐXX không xem xét giải quyết.

6.2 Bị cáo chiếm đoạt của bị hại Nguyễn Ngọc N 02 cây cảnh Hải Châu, trong đó 01 cây có trị giá 10.000.000 đồng và 01 cây có trị giá 15.000.000 đồng. cây cảnh Hải Châu trị giá 15.000.000 đồng đã được thu hồi trả lại cho anh N, còn cây cảnh Hải Châu trị giá 10.000.000 đồng bị cáo đã bán và không xác định được người mua, anh N yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng theo định giá tài sản, nên buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho anh N số tiền trên.

[7] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 biển số xe 77L1-746.38. Xét thấy, bị cáo đã mua biển số xe giả này gắn vào xe mô tô hiệu Yamaha sirius đã trộm cắp của anh Nguyễn Đức H để sử dụng, biển số xe này không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội: "Trộm cắp tài sản" và có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

[9] Vấn đề khác:

9.1 Bị cáo Nguyễn Di Q khai đã cất giấu tài sản trộm cắp được tại rẫy keo của ông Nguyễn Văn Ph, nhưng ông Ph không biết việc này nên ông Ph không phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

9.2 Đối với anh Võ Văn A có hành vi trồng cây Hải Châu giúp bị cáo, tuy nhiên anh A không biết cây Hải Châu này bị cáo trộm cắp của anh Nguyễn Ngọc N vào ngày 21/9/2022 nên A không phạm tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo Điều 323 Bộ luật Hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH**:

*Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.*

*Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.*

*Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.*

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Di Q phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Di Q 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/12/2022.

3. Bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Nguyễn Di Q có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc N số tiền 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng).*

*Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được quyền yêu cầu bồi thường, hoàn trả có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ phải thi hành không trả hoặc trả không đầy đủ thì còn phải chịu tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.*

4. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) biển kiểm soát xe số 77L1-746.38

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

5. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Di Q phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng *(Năm trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Ngô Đình Hưng**